

Bản án số: 136/2019/HNGĐ-ST

Ngày 13 - 8- 2019

V/v chị L xin ly hôn anh S

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng

2. Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên tòa:
Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ L số: 77/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019. Về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Dương Thị L - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Đinh Văn S - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt chị L, vắng mặt anh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 21/3/2019 cũng như lời khai chị Dương Thị L trong quá trình giải quyết trình bày: Chị kết hôn với anh Đinh Văn S vào tháng 01/2016 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh N. Sau khi kết hôn, chị và anh S chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì

mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do chị và anh S luôn bất đồng quan điểm sống và anh S không quan tâm đến gia đình. Hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải nhưng quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị và anh S không được cải thiện. Từ tháng 6/2017 đến nay chị và anh S sống ly thân nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh S không còn nên chị xin được ly hôn anh Đinh Văn S. Về con chung giữa chị và anh Đinh Văn S có một con chung là Đinh Bảo A sinh ngày 23/6/2016, hiện đang do chị nuôi dưỡng. Nay chị có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi cháu Đinh Bảo A và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Về tài sản chung giữa chị và anh Đinh Văn S thì chị không yêu cầu giải quyết. Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay anh Đinh Văn S vắng mặt nhưng có lời khai của bà Phạm Thị M là mẹ đẻ của anh S trong quá trình giải quyết trình bày đúng như lời khai của chị Dương Thị L về quá trình kết hôn, sống chung giữa anh S và chị L. Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh S và chị L phát sinh từ năm 2017, nguyên nhân là do hai bên bất đồng về quan điểm sống. Từ tháng 6/2017 đến nay anh S và chị L sống ly thân nhau. Nay chị L xin ly hôn anh S thì bà nhận thay những văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giao cho anh S và bà đã giao cho anh S đầy đủ. Do anh S bận công việc nên không đến Tòa án giải quyết vụ án được và quan bà anh S có ý kiến là vợ chồng còn tình cảm và vì con chung nên anh S không nhất trí ly hôn chị L. Về con chung giữa anh S và chị L có một con chung là Đinh Bảo A sinh ngày 23/6/2016. Nay chị L xin xin được nuôi cháu Đinh Bảo Anh và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L thì anh S nhất trí. Về tài sản chung giữa anh S và chị L thì anh S không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng, qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ L đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ L giải quyết cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Xử lý hôn giữa chị Dương Thị L và anh Đinh Văn S. Về con chung giao cháu Đinh Bảo A sinh ngày 23/6/2016 cho chị Dương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đinh Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Dương Thị L. Về án phí dân sự sơ thẩm chị Dương Thị L phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Dương Thị L và anh Đinh Văn S đều cư trú tại xã N, huyện N, tỉnh N, nay chị L xin ly hôn anh S và Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ L giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa anh Đinh Văn S vắng mặt nhưng anh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh S là phù hợp với khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Dương Thị L và anh Đinh Văn S được tổ chức kết hôn vào tháng 01/2016, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh N, là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị L và anh S chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Từ tháng 6/2017 đến nay chị L và anh S sống ly thân nhau. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh S đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, nay chị L xin được ly hôn anh S nên chấp nhận là phù hợp. Xét việc anh S không nhất trí ly hôn chị L với L do anh và chị L còn tình cảm vợ chồng và vì con chung, thấy không có căn cứ nên yêu cầu của anh S không được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Dương Thị L và anh Đinh Văn S có một con chung là Đinh Bảo A sinh ngày 23/6/2016, hiện đang do chị L nuôi dưỡng. Nay chị L xin được nuôi cháu Đinh Bảo Anh và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L và phía anh S cũng nhất trí nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị Dương Thị L và anh Đinh Văn S không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Dương Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử lý hôn giữa chị Dương Thị L và anh Đinh Văn S.

2- Về con chung: Giao cháu Đinh Bảo A sinh ngày 23/6/2016 cho chị Dương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng (hiện chị Dương Thị L đang quản L nuôi dưỡng cháu Đinh Bảo A). Anh Đinh Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Dương Thị L đối với cháu Đinh Bảo A. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3- Về án phí dân sự sơ thẩm chị Dương Thị L phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Dương Thị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0000680 ngày 04/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng. Chị Dương Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị L, vắng mặt anh S. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKS huyện N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng